

HỒI KÝ 45 NĂM NHÌN LẠI CỦA THU NGA

Đây không phải là lần đầu tiên tôi đọc và viết về tác phẩm của nhà văn/nhà truyền thông Thu Nga, với mục đích sẽ giới thiệu về tác phẩm của chị vào hôm ra mắt sách.



Cách nay trên dưới 10 năm, tôi đã đọc/viết/săn sàng để giới thiệu một tác phẩm của chị Thu Nga vào hôm chị ra mắt sách. Nhưng, vì một lý do bất khả kháng, vào giờ phút cuối, tôi phải điện thoại, xin lỗi chị Thu Nga; vì tôi không thể đến Dallas để giới thiệu tác phẩm đó.

Từ đó cho đến nay, tôi cứ thăm áy náy, không biết chị Thu Nga có giận tôi hay không.

Thật may mắn, nhà văn Thu Nga không giận tôi, cho nên, hôm nay tôi mới được cơ duyên giới thiệu Hồi Ký 45 Năm Nhìn Lại do chị ghi lại một cách rất tỉ mỉ.

Kính thưa quý vị, khi nhận được cuốn Hồi Ký 45 Năm Nhìn Lại, tôi rất ngại ngùng, và lúng túng – vì ba lý do sau đây:

1) Tựa đề của cuốn hồi ký cho phép tôi nghĩ rằng đây là cuốn hồi ký nặng về chính trị – mà tôi thì không thích chính trị.

May mắn cho tôi, tác giả Thu Nga không viết về chính trị. Tác giả ghi lại niềm vui/nỗi buồn trong gia đình, với bạn hữu, với cảnh sống trong cư xá sĩ quan; chị cũng viết về những biến động quân sự và dân sự vào mùa xuân đẫm máu do cộng sản Việt Nam (csVN) “xé” hiệp định hưu chiến, năm 1968; mùa Hè đỏ lửa, năm 1972; công khai xâm lăng miền Nam Việt Nam, năm 1975.

2) Đa số tác giả viết hồi ký thường “đánh bóng” “cái tôi” của tác giả rồi trút tất cả những tệ hại/những phần hận cho các nhân vật đã chết hoặc đã mất uy quyền.

Nhưng, sau khi đọc xong Hồi Ký 45 Năm Nhìn Lại, tôi nhận thấy tôi đã nhầm; vì tác giả Thu Nga không những không “đánh bóng” cá nhân của chị mà chị còn viết rất thật.

Lý do tôi xác quyết chị Thu Nga viết rất thật là có nhiều chi tiết ít ai dám viết ra, thế mà chị Thu Nga dám viết. Đó là đoạn tác giả Thu Nga viết thoáng qua về mối tình đầu của chị. Điều đó cho thấy, tác giả Thu Nga là một phụ nữ rất chân thật và can đảm.

3) Cuốn Hồi Ký 45 Năm Nhìn Lại dày hơn 400 trang – kể cả những trang có hình – mà đã có đến 03 vị nam giới viết lời bạt và bài giới thiệu; bài của vị nào cũng dài cả 7/8 trang – mà tôi lại được Ba tôi dạy rằng: “Trong địa hạt văn học nghệ thuật, con phải tìm một hướng đi riêng”. Thế thì còn gì cho tôi viết nữa đây!

Tuy vậy, khi đọc đến trang 40, câu: “*Mạ cũng kể sơ sơ về cuộc đời khi còn là con gái của bà. Bà là con nhà gia thế tỉnh thành, ung Ba là người miệt quê. Khi Ba còn trẻ, ông lẳng những hết bà này tới bà kia. Mạ ghen thì bị ông đánh...*” tôi bỗng ngậm ngùi/thương xót cho thân phận phụ nữ cùng thời đại với Mạ của tác giả và Má tôi.

Mạ của tác giả ghen thì bị chồng đánh. Má tôi không biết nấu ăn thì bị Cô tôi mắng nhiếc không tiếc lời! Thế mới biết, hậu quả khốc hờn từ sự di hại của những câu “châm ngôn” vô ý thức/đầy thiên vị của ông Không/ông Mạnh/ông Trang/ông Lão đã đè nặng lên thân phận phụ nữ Việt Nam như thế nào vào thời đại Tàu đô hộ Việt Nam! Một câu vô trách nhiệm của một trong các ông ấy là “*Trai năm thê bảy thiếp; gái chính chuyên một chồng*”!

Cũng may, đến thời đại của tác giả Thu Nga và tôi, ảnh hưởng của mấy ông Tàu đã từ từ nhạt phai.

Kính thưa quý vị, trong những đoạn đường tác giả Thu Nga đã trải qua và ghi lại trong Hồi Ký này, tôi tưởng như tôi thấy được bóng dáng của tôi. Đó là những câu tiếng Huế, những đoạn đi bắt ghen và phân đoạn chị Thu Nga viết về sự ganh tị của người đời.

Chị Thu Nga không viết rõ chị bị ganh tị như thế nào; riêng tôi, tôi đã bị, hai bà vợ của hai ông chủ báo, điện thoại và emailed trực tiếp, yêu cầu Diệp Mỹ Linh đừng gửi bài đến cho 2 tờ báo do chồng của 2 bà ấy làm chủ nhiệm nữa! Và, một ông, nhờ Diệp Mỹ Linh giới thiệu sách của ông ấy vào hôm ra mắt sách. Nhưng, vào hôm ra mắt sách, vợ của ông ấy – trong vai trò là MC của chương trình ra mắt sách – đã không giới thiệu Diệp Mỹ Linh khi giới thiệu quan khách.

Điều đó cho thấy, đến thế kỷ thứ 21 rồi mà vị thế của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội Việt Nam cũng vẫn còn bị hạn chế và bị kỳ thị.

Những địa danh mà tác giả Thu Nga đã có nhiều kỷ niệm cũng chính là những nơi chôn đã vùi chôn một phần tuổi thơ của tôi như Tuy Hòa, cầu Ông Chừ, cầu Đà Rằng. Và tác giả cũng đã có lúc sợ máy bay “bà già” như tôi đã từng sợ; chỉ có khác là ông Cự của tác giả đến Tuy Hòa trong thời bình và tác giả ở vào tuổi mộng mơ; còn tôi đến Tuy Hòa vào thời Ba tôi theo kháng chiến chống Tây; Má tôi người Huế; tôi chỉ là đứa bé con.

Càng đọc và càng suy nghĩ, tôi càng thương cho thân phận phụ nữ chúng tôi. Đề cập đến vấn đề ghen tương, tôi không than trách hay buồn tủi gì cả; vì tôi nhận thức được rằng:

Chồng mình phải “như thế nào đó” thì các cô gái khác mới “theo” chứ! Và có người đàn ông nào can đảm từ chối khi được các cô quyến rũ hay không?

Không phải chỉ đàn ông Việt Nam mới “nhẹ dạ (!)”, trở thành “nạn nhân(?)” của phụ nữ để làm vợ buồn khổ mà đàn ông ngoại quốc cũng vậy. Gần đây nhất là ông Bill Gates – nhà tỷ phú và cũng là co-founder of Microsoft. Bằng cố đàn ông ngoại quốc không thể cưỡng lại sự quyến rũ của các cô được tác giả Thu Nga xác định ở trang 162 như thế này: “... Một xì-căng-đan nữa là ông sếp to nhất của department có vợ con, lại mê một cô Mẹ thư ký rất đẹp. Có lần tôi thấy ông và cô thư ký ngồi trong xe ở trong garage, cô thư ký đang ôm mặt khóc...”

Sau khi viết về những mối tình hờ, tác giả cũng đã ghi lại những mối tình Lính và nỗi niềm của người con gái miền Nam. Tôi không thể biết/không thể nhớ được bao nhiêu thiếu nữ – cùng thời đại với tác giả và tôi – đành chịu tội bất hiếu với Cha Mẹ để được thành hôn với người yêu là người Lính Việt Nam Cộng Hòa (VNCH)!

Tại sao người Lính VNCH lại có được sức quyến rũ mãnh liệt đến như thế?

Kính thưa quý vị, bây giờ chúng ta cũng vẫn còn tài liệu, âm nhạc và hình ảnh cũ để chứng minh sự khác biệt giữa Người Lính VNCH và anh bộ đội csVN. Chính sự khác biệt này là động lực khiến cho nhiều thiếu nữ miền Nam từ chối những mối tình vương giả để được làm vợ người Lính VNCH.

Tôi sẽ không so sánh về trình độ học vấn/đạo đức/tác phong/vóc dáng/quân phục giữa người Lính VNCH và anh bộ đội csVN. Tôi chỉ muốn nêu lên khối “hành trang tinh thần” mà người Lính VNCH và anh bộ đội csVN được hấp thụ và được trang bị. Khối “hành trang tinh thần” trong lòng người Lính VNCH xuất phát từ những bài Đức Dục và Công Dân Giáo Dục tại các trường học miền Nam Việt Nam.

Nhờ được giáo dục trong một xã hội đầy đạo đức và nhân bản, người Lính VNCH, khi còn đi học thì được hun đúc bằng ca khúc Học Sinh Hành Khúc của Hùng Lĩnh, chỉ biết: “*Liều thân vì nước vì dân mà thôi...*” Lớn lên, đi lính để bảo vệ miền Nam, người lính VNCH cũng chỉ biết thực hiện theo câu: “*Thù nước lấy máu đào đem báo*” trong bài Quốc ca của VNCH. Rõ ràng là người Lính VNCH chỉ biết liều thân và lấy máu của chính họ để bảo vệ đất nước/bảo vệ đồng bào chứ người Lính VNCH không mang trong lòng niềm căm thù sắt máu như anh bộ đội csVN!

Từ đó, tôi nhận ra rằng: Người Lính VNCH đã thể hiện rõ nét câu nói “đề đời” của một nhà văn người Anh – Gilbert Keith Chesterton. Câu ấy như thế này: “*The true soldier fights not because he hates what is in front of him, but because he loves what is behind him*”.

Còn “hành trang tinh thần” của người csVN thì được trang bị thế nào?

Vì chủ nghĩa của csVN là vô gia đình, vô Tổ Quốc, vô tôn giáo, cho nên, ngay từ tấm bé, trẻ em trong guồng máy đầy ác tính của csVN đã được thầy cô giáo “nhồi” vào tâm thức thơ đại bản tính phản bội, bằng phương thức: Mỗi em học trò phải để ý xem Ông Bà/Cha Mẹ ăn gì/nói gì rồi mách lại thầy cô để được thầy cô tặng bằng khen “Cháu ngoan bác Hồ”.

Cho đến nay – sau 46 năm không còn chiến tranh – csVN cũng vẫn chưa hề đưa môn Đức Dục và Công Dân Giáo Dục vào học đường!

Hệ quả của sự thiếu Giáo Dục và Đức Dục trong học đường là, sau 30/04/1975, người csVN “giải phóng” từng con gà/con vịt/con heo/con búp bê/cái “đài”/TV và “giải phóng” luôn cả tài sản của người miền Nam rồi đem về Bắc. Người Việt xuất cảnh lao động/du học ở đâu thì ở đó có bảng – viết bằng tiếng Việt – cảnh báo về vấn đề người Việt ăn cắp. Và, trong mấy ngày gần đây, “sản phẩm” rất “hoành tráng” của csVN – Dương Đức Thịnh và nhóm du học sinh Việt Nam cùng học tại trường trung học Marrickville ở tiểu bang New South Wales của Úc Đại Lợi – đã thể hiện được tất cả sự thiếu giáo dục/vô văn hóa/vô đạo đức khi có hành động vô ý thức và lời nói xúc phạm nặng nề đến lá Quốc Kỳ VNCH tại Úc Đại Lợi vào dịp 30 tháng Tư năm 2021!

Sau khi nhận thức được sự khác biệt giữa hai nền giáo dục của chính thể VNCH và nhà cầm quyền csVN, có lẽ không còn ai thắc mắc là tại sao “trái tim thiếu nữ” của chúng tôi đã bị người Lính VNCH chinh phục!

Đọc đến trang 285, đoạn nhân vật tên “o” Xương, trở nên điên loạn; vì người tình của “o” Xương – anh Tự – bị tử trận, tôi xúc động vô cùng! Tiếp đến là nhân vật Huy bị tử trận, để lại người vợ tên Phượng. Kính mời quý vị nghe “o” Xương – một người điên vì người tình vừa tử trận – lại an ủi chị Phượng như thế này:

–Nì! Uống một miếng nước. Tội quá, răng cứ khóc hoài, bịnh chừ! O biết răng không? Anh Tự tui cũng chết rồi, chết như chồng của “o” rứa!

Ngoài những đoạn văn viết về xã hội Việt Nam, tôi còn nhận thấy cuốn Hồi Ký này được ghi lại nhiều chi tiết về thời cuộc thế giới và xã hội Hoa Kỳ. Điều này cũng không có gì ngạc nhiên; vì tác giả là một nhà truyền thông, cho nên tác giả không thể không ghi nhận những đại sự như: Tin về 39 tín đồ của đạo Heaven’s Gate đã tự tử tập thể, năm 1997; và bệnh dịch Covid-19...

Một điều rất quan trọng, dù tác giả Thu Nga chỉ viết thoáng qua, tôi cũng nhận ra rằng tác giả Thu Nga rất trân trọng sự yểm trợ thầm lặng của anh Hạnh – “ông xã” của chị Thu Nga. Điều này cho thấy, Ông Bà mình nói đúng: “Đồng vợ đồng chồng, tát biển đông cũng cạn”.

Đến đây tôi xin dứt lời. Xin cảm ơn quý vị đã lắng nghe.

ĐIỆP MỸ LINH

<https://www.diepmylinh.com>



*Nguồn: Internet eMail by **Điệp Mỹ Linh** chuyển*